

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2020

Số: /TB-NHT

THÔNG BÁO
Về một số nhiệm vụ chuyên môn cụ thể
năm học 2020 - 2021

Căn cứ Quyết định số 2752/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2848/GDDT-TrH ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2019-2020;

Căn cứ Công văn số 2929/GDDT-TrH ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021;

Căn cứ công văn số 3232/GDDT-TrH ngày 01 tháng 10 năm 2020 về hướng dẫn thực hiện kế hoạch giáo dục và kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2020 - 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ triển khai một số nhiệm vụ chuyên môn cụ thể trong năm học 2020 - 2021 như sau:

I. Xây dựng Kế hoạch tổ bộ môn và Kế hoạch giáo dục cá nhân của giáo viên

1. Kế hoạch tổ bộ môn:

- Kế hoạch năm học của tổ chuyên môn là bản dự kiến kế hoạch triển khai tất cả các hoạt động của TCM trong một năm học, nhằm thực hiện những mục tiêu phát triển của TCM và của nhà trường. Kế hoạch tổ bộ môn phải: Đảm bảo tính mục đích; Đảm bảo tính khoa học; Đảm bảo tính cụ thể, đo được; Đảm bảo tính thực tiễn, khả thi; Đảm bảo tính linh hoạt; Đảm bảo tính dân chủ; Đảm bảo tính hệ thống, nhất quán trong tổ chức nhà trường.

- Kế hoạch tổ bộ môn cần cụ thể rõ các nội dung: (1) xác định mục tiêu và giải pháp thực hiện mục tiêu của tổ chuyên môn trong năm học; (2) Xác định lịch trình thực hiện và cách thức kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện; (3) Thiết kế khung kế hoạch dạy học bộ môn hợp lý, khoa học, phù hợp tình hình thực tiễn của đơn vị.

2. Kế hoạch giáo dục cá nhân của giáo viên:

- Kế hoạch chuyên môn của giáo viên là bản dự kiến của giáo viên về những công việc sẽ làm trong năm học, với mục tiêu, cách thức, trình tự, thời hạn tiến hành cụ thể, nhằm thực hiện những ý đồ phát triển của cá nhân phù hợp với mục tiêu phát triển của TCM và của nhà trường.

- Kế hoạch cá nhân phải rõ ràng, chi tiết: (1) Phân tích tình hình (của cá nhân trong năm học: nhiệm vụ, thuận lợi, khó khăn...) ; (2) Xác định các mục tiêu, nhiệm vụ cá nhân thực hiện trong năm học: nhiệm vụ nâng cao phẩm chất, đạo đức, lối sống; nhiệm vụ phát triển chuyên môn nghiệp vụ; nhiệm vụ học tập, nhiệm vụ chủ nhiệm, các nhiệm vụ khác được giao... và xác định yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện của mỗi nhiệm vụ; (3) Chỉ rõ các hoạt động trọng tâm cần ưu tiên thực hiện trong năm học; (4) Chỉ rõ các điều kiện cần có để cá nhân thực hiện nhiệm vụ;

(6) Xác định lịch trình các hoạt động chính của cá nhân trong năm học; (7) Vận dụng văn bản 4612/BGDĐT-TrH, Văn bản 3280/ BGDĐT-TrH thiết kế khung kế hoạch dạy học tại các lớp, khối lớp học lí, khoa học; (8) kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh.

II. Đổi mới nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá theo thông tư 26/TT-BGDĐT

1. Hình thức đánh giá:

Kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số:

- Đánh giá bằng nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đánh giá bằng điểm số kết quả thực hiện các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kĩ năng đối với môn học quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Kết quả đánh giá theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10.

- Đối với môn Thể dục: Nhận xét môn học sau mỗi học kỳ, cả năm học theo hai loại: Đạt yêu cầu (Đ) và Chưa đạt yêu cầu (CĐ).

2. Các loại bài kiểm tra, hệ số điểm bài kiểm tra:

a. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập;

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên.

b. Kiểm tra, đánh giá định kì:

- Kiểm tra, đánh giá định kì được thực hiện sau mỗi giai đoạn giáo dục nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định;

- Kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- + Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kì bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính (hệ thống phần mềm) từ 45 phút đến 90 phút, đối với môn chuyên tối đa 120 phút. Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định.

- + Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

c. Số cột điểm thống nhất giữa các khối lớp:

MÔN	KHỐI 10			KHỐI 11			KHỐI 12		
	M+15'	HS2	HS3	M+15'	HS2	HS3	M+15'	HS2	HS3
	ĐDĐG tx	ĐDĐG gk	ĐDĐG ck	ĐDĐG tx	ĐDĐG gk	ĐDĐG ck	ĐDĐG tx	ĐDĐG gk	ĐDĐG ck
TOÁN	1+3	1	1	1+3	1	1	1+3	1	1
LÝ	1+2	1	1	1+2	1	1	1+2	1	1
HÓA	1+2	1	1	1+2	1	1	1+2	1	1
SINH	1+1	1	1	1+2	1	1	1+2	1	1
TIN	1+2	1	1	1+2	1	1	1+2	1	1
Nghề				1+2	1	1			
KTCN				1+2	1	1	1+1	1	1
KTNN	1+2	1	1						
VĂN	1+3	1	1	1+3	1	1	1+3	1	1
SỬ	1+2	1	1	1+1	1	1	1+2	1	1
GDCD	1+1	1	1	1+1	1	1	1+1	1	1
ANH	1+3	1	1	1+3	1	1	1+3	1	1
ĐỊA	1+2	1	1	1+1	1	1	1+2	1	1
GDQP	1+1	1	1	1+1	1	1	1+1	1	1
T.DỤC	Đánh giá: Đạt – Chưa Đạt			Đánh giá: Đạt – Chưa Đạt			Đánh giá: Đạt – Chưa Đạt		

3. Một số lưu ý:

- Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu, đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh. Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên và nhà trường cần xác định được mục tiêu năng lực cần kiểm tra, đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học hoặc hoạt động giáo dục. xác định hình thức kiểm tra đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

- Hình thức bài kiểm tra định kỳ: bài kiểm tra, bài thực hành, dự án học tập.

+ Khối 10, 11: **bài kiểm tra tự luận**, bài thực hành, dự án học tập. bài kiểm tra được thực hiện trên giấy hoặc trên phần mềm phải được xây dựng trên ma trận đặc tả của đề.

+ Khối 12:

+ Phương án 1: Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan (tỉ lệ 5:5, 6:4, 7:3) trong bài kiểm tra định kỳ. Bài kiểm tra định kỳ thực hiện bằng hình thức là bài thực hành, dự án học tập.

+ Phương án 2: Tối đa một bài kiểm tra định kỳ trắc nghiệm 100%, bài kiểm tra còn lại tự luận hoặc bài kiểm tra theo hình thức kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm (tỉ lệ 5:5; 6:4) hoặc bài kiểm tra tự luận 100%. Bài kiểm tra định kỳ thực hiện bằng hình thức là bài thực hành, dự

án học tập.

+ Bài kiểm tra theo hình thức kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm thực hiện theo 1 trong 2 hình thức sau:

Hình thức 1: Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan phối hợp chung với tự luận, gồm hai phần: Phần 1 gồm các câu trắc nghiệm khách quan (có 60% cơ bản và 40% phân hoá, mức độ phân hoá tùy theo trình độ chung của học sinh trong nhà trường); Phần 2 là lời giải của từ 20% đến 25% số câu được quy định trong bài kiểm tra (học sinh trình bày ngắn gọn các công thức sử dụng, giải thích, biện luận, tính toán...). Thời gian bài kiểm tra từ 45 – 90 phút.

Hình thức 2: Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan độc lập với tự luận, gồm hai phần: Phần 1 gồm trắc nghiệm khách, (có 60% cơ bản và 40% phân hoá, mức độ phân hoá tùy theo trình độ chung của học sinh trong nhà trường); Phần 2 gồm một số câu hỏi tự luận ngắn độc lập với phần 1. Học sinh làm bài kiểm tra thành hai giai đoạn riêng biệt: nộp phiếu trả lời trắc nghiệm khi hết thời gian dành cho phần 1 rồi mới nhận đề và làm tiếp phần kiểm tra tự luận. Thời gian bài kiểm tra từ 45 – 90 phút, tỉ lệ thời gian theo tỉ lệ bài kiểm tra.

- Môn Tiếng Anh:

Các khối lớp 10 và 11: Bài kiểm tra cuối kỳ kết hợp giữa trắc nghiệm khách quan và tự luận. Đề kiểm tra môn Tiếng Anh có phần nghe (băng cassette, đĩa CD hoặc giáo viên đọc), phần trắc nghiệm khách quan chiếm 40%, phần tự luận (điền từ, dạng thức từ, viết lại câu...) chiếm 60%. Đề thi gồm có các phần sau: Nghe: nghe băng hoặc đĩa (trong vòng 6 – 9 phút, đoạn nghe khoảng 2 – 3 phút, lặp lại 3 lần); Từ vựng: trắc nghiệm; Ngữ pháp: trắc nghiệm; Đọc hiểu: trắc nghiệm (dạng guided cloze hoặc dạng true/false); Viết: tự luận (đổi câu hoặc viết có gợi ý).

Khối 12: Bài kiểm tra cuối kỳ chung cho toàn trường gồm cả hai hình thức trắc nghiệm khách quan bốn lựa chọn và tự luận, trong đó phần trắc nghiệm khách quan gồm 70%, phần tự 30%.

III. Triển khai các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học

Việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực trong nhà trường nhằm tiếp cận, hình thành và phát triển năng lực học sinh qua việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường, cần thực hiện đồng bộ cân bằng trong nhà trường. Thực hiện chỉ thị của Ủy Ban nhân dân Thành phố “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tiếp tục thực hiện triển khai các phương pháp dạy học tích cực: phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”, phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học trong HS trung học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM, dạy học trải nghiệm trong hoạt động dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Tổ nhóm chuyên môn tăng cường tính chủ động trong việc tổ chức các chủ đề dạy học trải nghiệm. Triển khai dạy học tích hợp ở các mức độ khác nhau.

- Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học trong trường phổ thông. Xây dựng các tiết học phòng bộ môn, phòng thí nghiệm, thư viện, các di tích lịch sử và cơ sở ngoài nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và giáo dục học sinh. Điều chỉnh việc dạy học ứng dụng công nghệ thông tin theo hình thức truyền thụ kiến thức một chiều (đọc chép, chiếu chép).

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện lịch báo giảng trực tuyến, tổ chức các bài học, khóa học hay chủ đề dạy học trực tuyến. Thí

điểm triển khai phần mềm Smartschool trong dạy học lịch sử, địa lý và giáo dục công dân trong nhà trường.

- Các tổ bộ môn tăng cường tổ chức các chuyên đề nhằm hướng dẫn HS tự học, thực hiện các nhiệm vụ học tập theo các hình thức dạy học do nhà trường triển khai. Bố trí, sắp xếp thời lượng để hướng dẫn học sinh đọc sách, tài liệu học tập, hình thành văn hóa đọc và phương pháp đọc khoa học cho học sinh.

IV. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

- Giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn đầy đủ. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn trong trường trung học, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. **Các tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo qui định (1 lần/ trong 2 tuần theo đúng Điều lệ trường Trung học, sắp xếp họp nhóm ngay sau họp tổ)**. Nội dung họp cần đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó khăn trong quá trình giảng dạy, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học, ...). Biên bản họp tổ chuyên môn cần cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ tài liệu, kinh nghiệm dạy học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn (chia sẻ các đề kiểm tra của các đơn vị để cùng học tập, rút kinh nghiệm). Trong đó, có tìm hiểu nội dung chương trình mới theo thông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Tổ chức các hoạt động đổi mới dạy học: dạy học dự án, tiết học ngoài nhà trường, trải nghiệm thực tế, dạy học theo chủ đề, ... Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh lớp 9 và lớp 12 (nội dung cụ thể, tránh gây áp lực cho giáo viên, học sinh).

- Khi dự giờ giáo viên thực hiện các tiết dạy bài học, chủ đề dạy học, cần căn cứ vào kế hoạch dạy học bộ môn trong năm học và sử dụng “Phiếu ghi nhận, đánh giá bài dạy, chủ đề dạy học bậc trung học” đã được Sở GDĐT phổ biến từ năm học 2014 – 2015 hoặc sử dụng 12 tiêu chí đánh giá trong công văn 5555/BGDĐT-GDTrH.

- Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

Trên đây là một số nhiệm vụ chuyên môn cụ thể trong năm học 2020-2021, TTCM các tổ triển khai cho giáo viên trong tổ nghiêm túc thực hiện các nội dung này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- TTCM, GVBM (Niêm yết P.GV, web trường);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Đình Đảo